

MARKET INSIGHTS REPORTS

09.07.2025

CHUỖI MUA RÒNG KỶ LỤC CỦA KHỐI
NGOẠI TỪ ĐẦU NĂM



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Thị trường sẽ mở rộng định giá ở độ lệch chuẩn phía trên
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Các NHTW liên tục mua ròng vàng để tăng dự trữ
Tỷ lệ đòn bẩy hộ gia đình trên tài sản giảm xuống mức thấp lịch sử
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	0
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	0
Số cổ phiếu giảm giá	0
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	0

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	0
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	0
Số cổ phiếu giảm giá	0
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	0

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	0
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	0
Số cổ phiếu giảm giá	0
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	0

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	-	-	-
% KL toàn thị trường	#DIV/0!	#DIV/0!	
Giá trị	-	-	-
% GT toàn thị trường	#DIV/0!	#DIV/0!	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	-	-	-
% KL toàn thị trường	#DIV/0!	#DIV/0!	
Giá trị	-	-	-
% GT toàn thị trường	#DIV/0!	#DIV/0!	

UPCOM

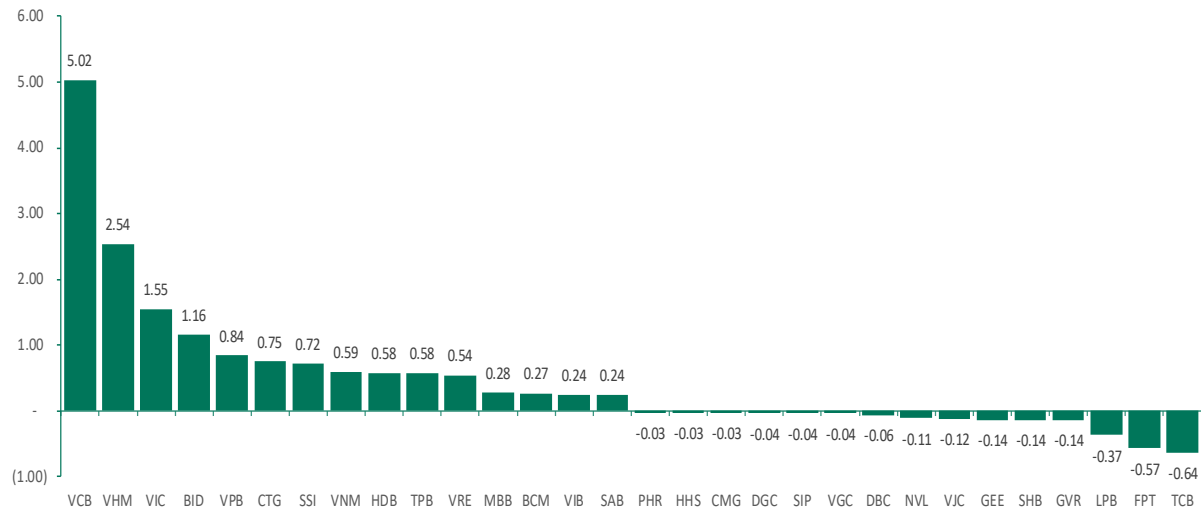
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	-	-	-
% KL toàn thị trường	#DIV/0!	#DIV/0!	
Giá trị	-	-	-
% GT toàn thị trường	#DIV/0!	#DIV/0!	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	16,449,700	61,500	2,500 (4.24%)	10.19	2.51	6,038	513,874
2	VIC	3,286,600	95,000	1,700 (1.82%)	33.82	2.31	2,809	368,465
3	VHM	4,103,300	81,800	2,600 (3.28%)	10.63	1.50	7,696	335,986
4	BID	11,136,600	38,200	700 (1.87%)	9.27	1.72	4,122	268,216
5	TCB	31,885,200	34,900	-400 (-1.13%)	9.95	1.60	3,506	246,563
6	CTG	7,568,100	45,000	600 (1.35%)	9.37	1.57	4,805	241,650
7	FPT	12,198,400	122,800	-1,700 (-1.37%)	21.28	4.77	5,772	181,907
8	VPL	46,800	94,100	0 (0%)	50.12	3.73	1,512	114,680
9	MBB	25,280,500	26,600	200 (0.76%)	5.89	1.31	4,516	162,320
10	GAS	951,700	68,000	300 (0.44%)	14.82	2.48	4,587	159,302

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.97%	+14.79%	1,603
▼ Tài chính	+1.72%	+12.65%	103
> Tổ chức tín dụng	+1.64%	+12.62%	29
> Dịch vụ tài chính	+2.80%	+15.13%	61
> Bảo hiểm	+0.35%	+5.83%	13
▶ Bất động sản	+1.83%	+53.39%	131
▼ Công nghiệp	+0.15%	+13.76%	404
> Vận tải	+0.32%	+10.54%	117
> Hàng hóa công nghiệp	-0.09%	+17.65%	233
> Dịch vụ thương mại và chuyên nghiệp	-0.41%	+45.17%	54
▼ Tiêu dùng thiết yếu	+0.44%	-4.17%	169
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+0.45%	-4.15%	156
> Thương mại hàng thiết yếu	+0.24%	0%	9
> Sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình	-0.66%	-0.32%	4
▶ Nguyên vật liệu	+0.27%	+8.29%	284
▶ Tiện ích	+0.16%	+3.05%	154
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	+0.19%	+22.04%	187
> Thương mại hàng không thiết yếu	+0.43%	+6.87%	65
> Dịch vụ tiêu dùng	+0.02%	+19.01%	36
> Thời trang và hàng lâu bền	-0.12%	+51.54%	73
> Xe và linh kiện	-0.11%	-8.13%	13
▼ Dịch vụ truyền thông	+0.26%	-16.19%	44
> Dịch vụ viễn thông	-0.32%	-17.59%	18
> Truyền thông và giải trí	+9.43%	+12.31%	26
▼ Công nghệ thông tin	-1.34%	-18.48%	17
> Phần mềm và dịch vụ	-1.35%	-18.59%	10
> Phần cứng và thiết bị	-0.88%	+8.22%	7
▶ Năng lượng	+0.34%	-14.54%	52
▼ Chăm sóc sức khỏe	+0.16%	+1.81%	58
> Dược phẩm, công nghệ sinh học và khoa học sự sống	+0.11%	+3.91%	47
> Thiết bị và dịch vụ chăm sóc sức khỏe	+0.73%	-24.95%	11

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 15.86 điểm (+ 1.12%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Dịch vụ tài chính, bất động sản, tổ chức tín dụng, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, bảo hiểm và năng lượng...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như SSI, VCI, HCM, ORS, VIC, VHM, BCM, VRE, DXG, PDR, KBC, VCB, BID, CTG, HDB, STB, TPB, MSB, VNM, MSN, SAB, PVI, VNR, PLX, PVD, OIL ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) SSI tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên và giá vận động bám biên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 3 tăng giá với mục tiêu 34;
- ✓ Hỗ trợ khi sóng 4 điều chỉnh xuất hiện là 27;
- ✓ Khối ngoại liên tục mua ròng số lượng lớn SSI;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(ii) ORS tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cả RSI(14) và giá thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá vượt kháng cự động sóng 4 đối kháng và hình thành mốc tăng giá mới – Tín hiệu cho thấy cổ phiếu không còn trong mô hình giảm giá trung hạn;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 69%;

(iii) BCM tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Kháng cự sóng 4 đối kháng tăng giá của BCM quanh vùng giá 72 – Cổ phiếu cần vượt kháng cự này để xác nhận xu hướng tăng giá trung hạn quay trở lại;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(iv) VNM tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ VNM lần đầu tiên Break out kháng cự động MA(200) – Tín hiệu thay đổi tích cực;

- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(v) TPB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 16;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(v) MSN tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm hình thành trên đồ thị - Tín hiệu thận trọng;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 62%;

(2) Phần mềm và dịch vụ, sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình, dịch vụ thương mại và chuyên nghiệp, dịch vụ viễn thông, thời trang và hàng lâu bền ... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ như FPT, CMG, LIX, NET, XPH, VGI, FOX, CTR, MSH, TNG... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) FPT giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14);
- ✓ Cổ phiếu vẫn chưa thoát khỏi mô hình giảm giá trung hạn – Tín hiệu thận trọng;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(ii) CMG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ MA(200) vẫn đang là kháng cự mà cổ phiếu chưa vượt qua;
- ✓ CMG có thể mạnh về an ninh mạng và tập trung phục vụ khối ngân hàng trong nước. Tuy nhiên, công ty đối mặt cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ lớn như FPT, buộc phải giảm giá để duy trì thị phần, khiến biên lợi nhuận thấp hơn đáng kể so với FPT IS (1,4% so với 6%);
- ✓ .Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(iii) TNG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ TNG đang hình thành sóng 4 điều chỉnh với hỗ trợ là vùng giá 19 – 20;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 59%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Thị trường sẽ mở rộng định giá ở độ lệch chuẩn phía trên ?

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “GAP UP”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch tăng là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài mua ròng hơn 1,954 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: SSI, SHB, VCB, TPB, VPB, HDB, KBC, VIX... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: FPT, FRT, GEX, DGC, HPG, PNJ... Đây là phiên thứ 7 khối ngoại mua ròng và giá trị giao dịch lũy kế hơn 10,000 tỷ. Lần gần nhất có chuỗi mua ròng kiểu này là năm 2022 với con số khoảng 22,000 tỷ đồng.

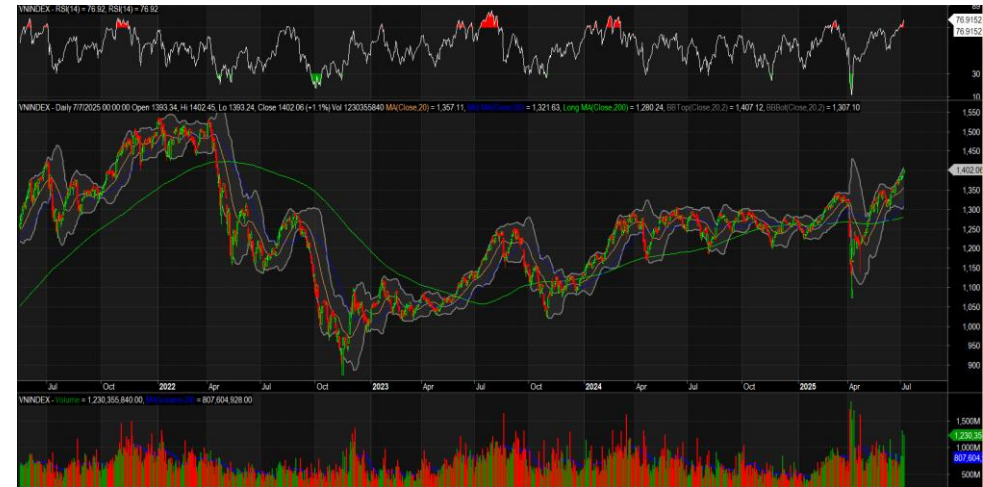
(ii) VN-Index đang tiến vào vùng quá mua lần đầu tiên kể từ tháng 4/2025. (a) Khối lượng giao dịch tăng mạnh kèm theo lực mua đang có xu hướng đẩy rộng. Điều này hàm ý chúng ta đang bước vào một chu kỳ mới của thị trường. Đây cũng là lần đầu tiên sau 3 năm chỉ số quay trở lại mốc 1,400 điểm và dù ở vùng kháng cự tâm lý mạnh và đây là vùng quá mua nhưng chúng tôi cho rằng có thể chu kỳ giá đẩy giá mới chỉ bắt đầu. Điều này về cơ bản tương tự như hình ảnh chúng ta tăng điểm từ 800 lên tới 1,500 trong thời kỳ Covid – 19 (Cũng có một cú sập kiểu thiên nga đen và thị trường phục hồi mạnh mẽ). (b) Trong giai đoạn này, chúng tôi cho rằng độ rộng thị trường sẽ mở rộng hơn và tính đầu cơ sẽ cao hơn tức là hàm ý thị trường sẽ chạy xoay tua liên tục đẩy hầu hết các mã cổ phiếu tăng giá. (c) Trong chu kỳ này, việc sử dụng kinh nghiệm hoặc các tín hiệu kỹ thuật một cách quá cứng nhắc có thể sẽ không đạt hiệu quả cao. Chiến thuật nắm giữ các cổ phiếu có câu chuyện tiềm năng trong một chu kỳ dài thường có hiệu suất cao hơn là chạy theo dòng tiền một cách liên tục. Trong giai đoạn nửa cuối năm, chúng tôi cho rằng nhóm ngành bất động sản có thể là nhóm có hiệu suất sinh lời vượt trội nhờ các hoạt động tháo gỡ pháp lý, hoạt động xây dựng nhà để bán, hoạt động mua bán sáp nhập nhằm kích tổng tài sản tăng cao. Điều này có lợi cho nhóm cổ phiếu này và hiệu suất có thể cao hơn so với các nhóm ngành sản xuất nói chung (Trừ các cổ phiếu có kinh doanh đột biến ngoài dự kiến). Ngoài ra nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán cũng là nhóm đáng lưu tâm trong trường hợp thị trường được nâng hạng. (d) Tất nhiên, trong quá trình vận động đi lên, chỉ số cũng sẽ có những pha điều chỉnh nhưng chúng tôi cho rằng đó chỉ là những quãng dừng nhỏ.

(iii) Các cổ phiếu có dòng tiền vào mạnh hôm nay là TPB, ORS...

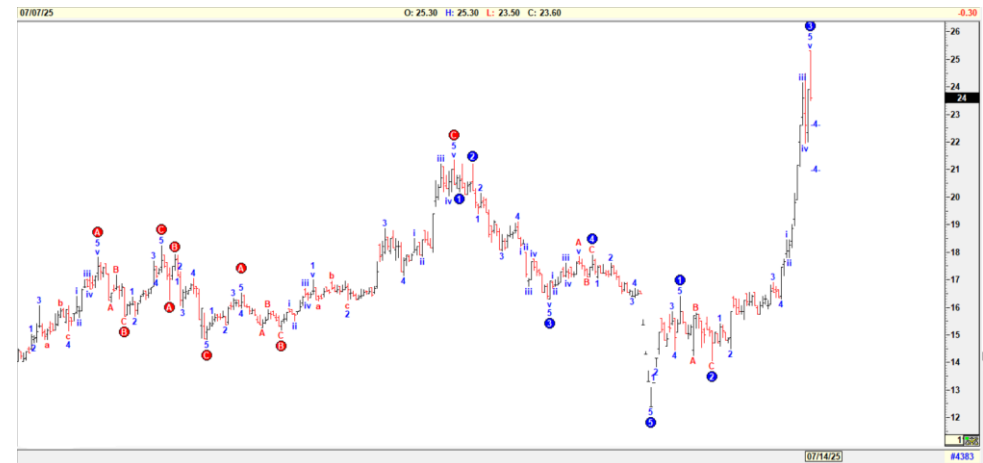
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 22 mã cho tín hiệu mua, 01 mã cho tín hiệu bán, 07 mã cho tín hiệu đi ngang. VCB, CTG...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 70% và 63.63% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ tăng điểm với giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 4. Hỗ trợ là 1,400 điểm và kháng cự là 1,450 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ ANV



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	484.92	483.7	486.15	NO	489.88	492.37	497.33	499.82	482.43	477.47	474.98	470.02
HNXINDEX	234.9	234.39	235.4	NO	236.9	237.91	239.91	240.92	233.89	231.89	230.88	228.88
UPINDEX	101.58	101.57	101.59	YES	101.98	102.35	102.75	103.12	101.21	100.81	100.44	100.04
VN30	1504.67	1502.68	1506.67	NO	1513.8	1518.93	1528.06	1533.19	1499.54	1490.41	1485.28	1476.15
VNXALL	2317.95	2313.06	2322.85	NO	2337.8	2347.86	2367.71	2377.77	2307.89	2288.04	2277.98	2258.13
VNINDEX	1399.25	1397.84	1400.66	NO	1405.26	1408.46	1414.47	1417.67	1396.05	1390.04	1386.84	1380.83
VN30FIM	1468.1	1466.65	1469.55	YES	1482.2	1493.4	1507.5	1518.7	1456.9	1442.8	1431.6	1417.5
VN30FIQ	1462.03	1461.55	1462.52	YES	1473.47	1483.93	1495.37	1505.83	1451.57	1440.13	1429.67	1418.23
VN30F2M	1466.37	1462.55	1470.18	NO	1482.63	1491.27	1507.53	1516.17	1457.73	1441.47	1432.83	1416.57
VN30F2Q	1456.53	1454.3	1458.77	NO	1472.97	1484.93	1501.37	1513.33	1444.57	1428.13	1416.17	1399.73
ACB	22.17	22.13	22.21	NO	22.43	22.62	22.88	23.07	21.98	21.72	21.53	21.27
BCM	65.8	65.7	65.9	NO	66.6	67.2	68	68.6	65.2	64.4	63.8	63
BID	37.02	36.93	37.11	NO	37.38	37.57	37.93	38.12	36.83	36.47	36.28	35.92
BVH	54.4	54.35	54.45	YES	55	55.5	56.1	56.6	53.9	53.3	52.8	52.2
CTG	43.92	43.68	44.16	NO	44.88	45.37	46.33	46.82	43.43	42.47	41.98	41.02
GAS	66.53	66.55	66.52	YES	66.67	66.83	66.97	67.13	66.37	66.23	66.07	65.93
GVR	29.8	29.83	29.78	YES	30.05	30.35	30.6	30.9	29.5	29.25	28.95	28.7
FPT	123.83	123.85	123.82	YES	124.67	125.53	126.37	127.23	122.97	122.13	121.27	120.43
HDB	23.07	22.95	23.18	NO	23.53	23.77	24.23	24.47	22.83	22.37	22.13	21.67
HPG	23.57	23.55	23.58	YES	23.73	23.87	24.03	24.17	23.43	23.27	23.13	22.97
LPB	33.25	33.13	33.38	NO	33.75	34	34.5	34.75	33	32.5	32.25	31.75
MBB	26.33	26.3	26.37	NO	26.57	26.73	26.97	27.13	26.17	25.93	25.77	25.53
MWG	66.37	66.3	66.43	NO	66.93	67.37	67.93	68.37	65.93	65.37	64.93	64.37
MSN	74.93	75	74.87	YES	75.57	76.33	76.97	77.73	74.17	73.53	72.77	72.13
PLX	37.13	37.15	37.12	YES	37.27	37.43	37.57	37.73	36.97	36.83	36.67	36.53
SAB	46.45	46.47	46.43	YES	46.6	46.8	46.95	47.15	46.25	46.1	45.9	45.75
SSB	18.77	18.7	18.83	NO	19.03	19.17	19.43	19.57	18.63	18.37	18.23	17.97
SHB	13.6	13.45	13.75	NO	14.2	14.5	15.1	15.4	13.3	12.7	12.4	11.8
SSI	26.27	26.25	26.28	YES	26.48	26.67	26.88	27.07	26.08	25.87	25.68	25.47
TCB	35.28	35.28	35.29	YES	35.47	35.63	35.82	35.98	35.12	34.93	34.77	34.58
STB	47.72	47.8	47.63	NO	48.33	49.12	49.73	50.52	46.93	46.32	45.53	44.92
TPB	14.03	13.98	14.09	NO	14.32	14.48	14.77	14.93	13.87	13.58	13.42	13.13
VHM	76.37	76.1	76.63	NO	77.43	77.97	79.03	79.57	75.83	74.77	74.23	73.17
VCB	58.57	58.55	58.58	YES	58.93	59.27	59.63	59.97	58.23	57.87	57.53	57.17
VIB	18.65	18.63	18.67	NO	18.85	19	19.2	19.35	18.5	18.3	18.15	17.95
VJC	89.67	89.5	89.83	NO	90.63	91.27	92.23	92.87	89.03	88.07	87.43	86.47
VIC	92.73	92.6	92.87	NO	94.47	95.93	97.67	99.13	91.27	89.53	88.07	86.33
VNM	57.97	58	57.93	YES	58.23	58.57	58.83	59.17	57.63	57.37	57.03	56.77
VRE	25.4	25.35	25.45	NO	25.7	25.9	26.2	26.4	25.2	24.9	24.7	24.4
VPB	19.18	19.13	19.24	NO	19.47	19.63	19.92	20.08	19.02	18.73	18.57	18.28

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
SHB	249,681,696	47,604,540	524	6.92
VPB	53,672,800	22,651,160	237	2.93
SHS	39,281,900	16,125,740	244	4.44
TPB	26,250,600	11,103,560	236.42	2.91
MSB	22,820,900	8,048,090	284	2.88
VSC	17,822,100	8,248,380	216	-1.49
DLG	15,724,400	2,270,550	692.54	6.84
BID	11,238,100	4,607,170	244	1.78
HDC	9,175,400	4,377,020	210	2.33
BVB	7,589,400	2,752,810	275.7	3.12
HNG	5,920,400	1,419,480	417	3.33
ABB	5,678,700	1,844,170	308	1.19
TTF	5,650,600	1,371,980	412	2.39
LPB	5,348,000	1,980,240	270	2.29
HPX	3,711,800	1,621,060	228.97	2.71
AAA	3,164,600	1,570,580	201	0.97
HBC	2,757,900	1,192,380	231	0
LIG	2,710,500	1,238,970	219	2.94
NVB	2,550,500	1,167,470	218	10
CRC	2,073,600	891,570	232.58	0.5
AAS	1,508,700	239,030	631	0
HAP	1,238,900	307,220	403	4.46
HTN	1,199,400	490,830	244	-1.93
TV2	1,147,500	482,240	238	2.1
BMS	1,027,600	302,950	339.2	4.39
TSC	910,800	405,270	225	0.71
NRC	867,900	405,990	214	4.08
TCI	852,500	170,620	500	2.82
VPH	850,200	96,750	879	6.88
GKM	778,400	366,750	212	9.76
HID	749,400	181,110	414	6.69
VGR	646,000	11,250	5,742	-0.32
GDT	642,900	46,780	1,374	-5.86
SMC	555,800	274,690	202	0.92
IPA	462,900	160,540	288	-0.71
TCO	432,200	184,500	234	1.2
VC7	430,400	203,810	211	3.37
EVS	422,100	155,790	271	1.64
VRG	413,100	122,100	338	9.37
DDB	392,300	30,150	1,301	0

- Lưu ý: SHB, VPB, SHS...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
9-Jul	HDC	Mua	≤ 26.5	10% -20%	Cổ phiếu vừa hoàn thành bán dự án cho Sunshie Group ghi nhận lợi nhuận tăng trưởng trong Q3/2025

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **MỞ MUA 01 CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 08/07, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 25.121 VND/USD, tăng 08 đồng so với phiên 07/07. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.915 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.327 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 26.135 VND/USD, giảm 12 đồng so với phiên 07/07. Tỷ giá trên thị trường tự do giữ nguyên ở cả 2 chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 26.420 VND/USD và 26.500 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 08/07, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,08 – 0,19 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 4,57%; 1W 4,60%; 2W 4,63% và 1M 4,62%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 2W, giao dịch tại: ON 4,30%; 1W 4,37%; 2W 4,40%, 1M 4,44%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng nhẹ ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ đi ngang ở kỳ hạn 5Y, chốt phiên ở mức: 3Y 2,32%; 5Y 2,67%; 7Y 3,00%; 10Y 3,23%; 15Y 3,35%.
- Nghị quyết vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 15.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 7 ngày và 2.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 15.000 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 7 ngày và 1.509,6 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 91 ngày. Có 8.043,36 tỷ đồng đáo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 7 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 5.000 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất trúng thầu là 3,35%, giảm nhẹ so với mức 3,4% của phiên trước đó. Không có khối lượng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, hôm qua NHNN bơm ròng 3.466,24 tỷ đồng ra thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Có 79.020,47 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, có 27.400 tỷ đồng tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

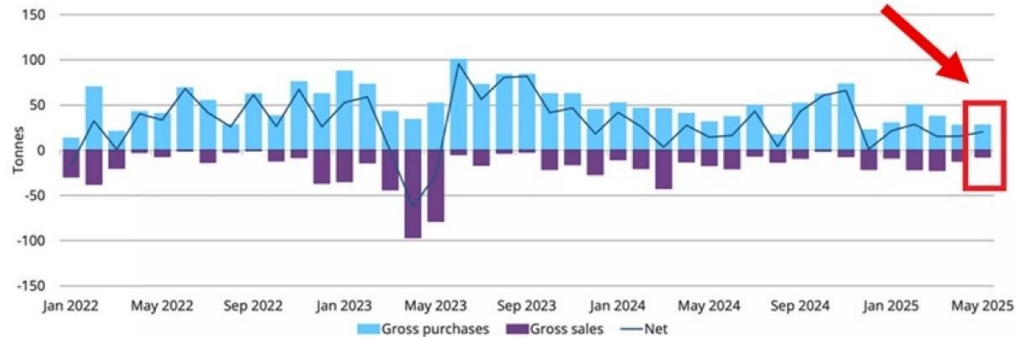
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY



Các NHTW liên tục mua ròng vàng để tăng dự trữ

Chart 1: Central bank net purchases ticked up in May



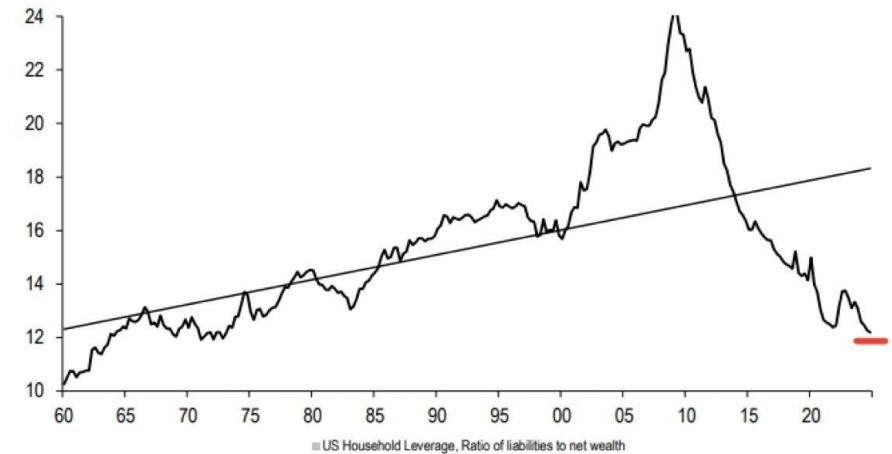
*Data to 30 May 2025 where available.

Source: IMF, respective central banks, World Gold Council

Tỷ lệ đòn bẩy hộ gia đình trên tài sản giảm xuống mức thấp lịch sử

Source: BEA

US household leverage (%)



Source: FRB

J.P.Morgan



Nike lần đầu tiên vượt lên MA(200) – Tín hiệu tích cực sau chuỗi dài giảm giá



OKLO đã có Break out ?



Boeing hình thành xu hướng tăng giá trên đồ thị tháng ?



S&P 500 và Nasdaq vẫn trong xu hướng tăng giá tích cực



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ giảm điểm vào tối nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

🌐 <https://www.aas.com.vn>

☎ Tổng đài: 1900 1811

✉ trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

